



BÁO CÁO TỔNG KẾT NHIỆM KỲ LẦN THỨ II (2011 – 2015)
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Quy mô vốn:

- Vốn điều lệ của Công ty đầu năm 2011 là 58,285 tỷ đồng. Trong năm 2011, Công ty nâng vốn điều lệ lên 182 tỷ đồng và không thay đổi cho đến nay.
- Vốn chủ sở hữu và tổng tài sản:

DVT: Triệu đồng

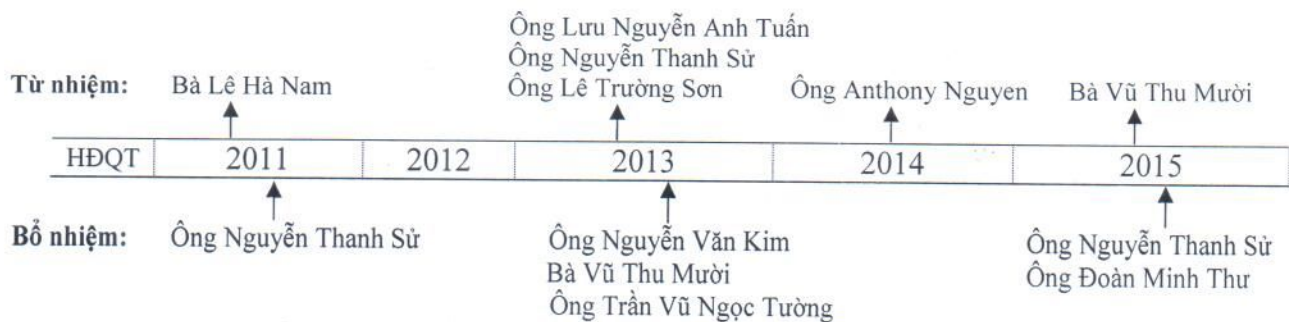
	2011	2012	2013	2014	2015
Vốn chủ sở hữu	351.935	362.059	359.750	345.784	383.242
Tổng tài sản	919.753	1.172.573	1.020.132	733.822	791.635

II. Niêm yết cổ phiếu:

Ngày 14/12/2012, Công ty niêm yết toàn bộ 18.200.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM với mã chứng khoán AGM.

III. Thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên. Trong nhiệm kỳ có sự thay đổi thành viên do có thành viên xin từ nhiệm và được bổ nhiệm như sau:

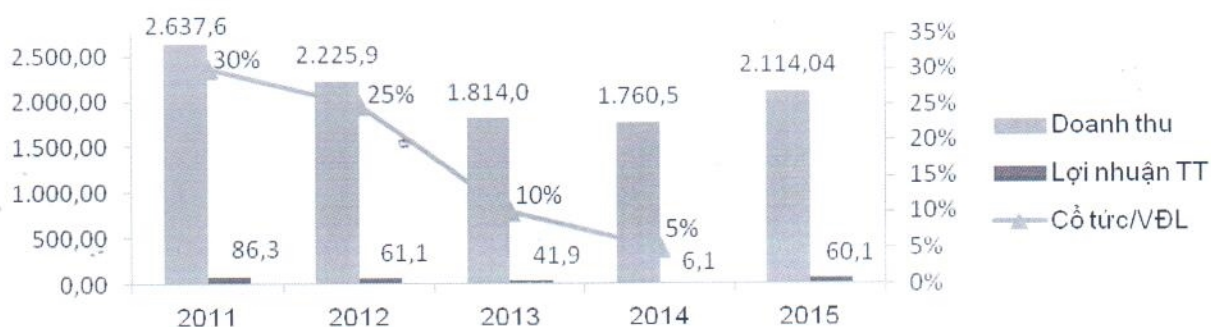


Hàng năm đều có thay đổi thành viên Hội đồng quản trị đã ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện kế hoạch, chiến lược và giám sát hoạt động của Công ty.

IV. Về kết quả kinh doanh

Hội đồng quản trị đã tập trung phát triển 2 lĩnh vực: Gạo là ngành chủ lực và Thương mại – Dịch vụ (gồm kinh doanh Xe gắn máy, phụ tùng và dịch vụ thương hiệu Honda). Kết quả kinh doanh như sau:

Nhiệm kỳ 2011 – 2015:



Hàng năm Công ty đều có lợi nhuận, tuy lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm và không đạt kế hoạch, nhưng Ban Điều hành đã quản lý tiền tệ tốt, an toàn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và không có những rủi ro thất thoát xảy ra.

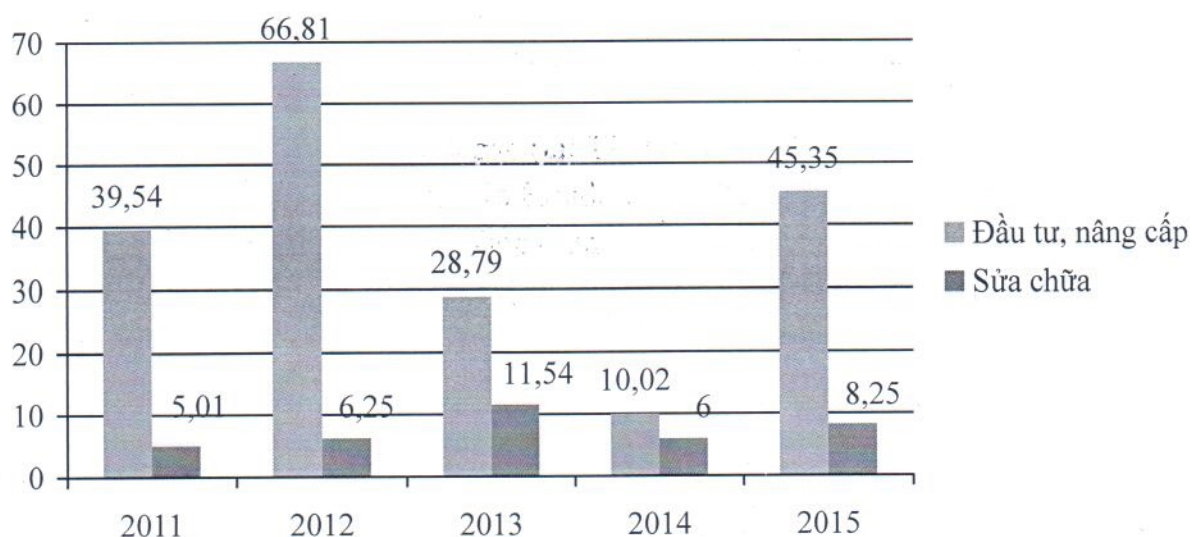
V. Về thực hiện đầu tư:

1. Đầu tư tài sản cố định:

Công ty đã thanh lý các kho Ba Thê (huyện Thoại Sơn), Bình Khánh (TP. Long Xuyên) không còn hiệu quả sử dụng và đã hết khấu hao, trị giá thanh lý là 43,350 tỷ đồng. Tổng trị giá đầu tư, nâng cấp trong nhiệm kỳ là 190,51 tỷ đồng, trong đó có các dự án chính:

- Hai dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Chế biến lúa gạo tại An Giang, đã hoàn thành và đi vào hoạt động.
- Hai Cửa hàng kinh doanh gạo (tại TP. Long Xuyên và TP. Hồ Chí Minh).
- Ba Cửa hàng kinh doanh Xe Honda cùng phụ tùng và dịch vụ (tại huyện Thoại Sơn, TP. Long Xuyên và TP. Châu Đốc – tỉnh An Giang)
- Nâng cấp sửa chữa hai trụ sở Văn phòng làm việc (tại TP. Long Xuyên và TP. Hồ Chí Minh).

Việc đầu tư nâng cấp và sửa chữa được thực hiện như sau:



Nguồn vốn đầu tư:

- Quỹ khấu hao 5 năm: 80,34 tỷ đồng
- Quỹ đầu tư phát triển cuối năm 2010: 54,33 tỷ đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 58,2 tỷ đồng

2. Đầu tư tài chính – Liên doanh liên kết:

Công ty không đầu tư mới ngoài những khoản đầu tư tài chính dài hạn từ nhiệm kỳ lần thứ I chuyển sang. Trong quý IV năm 2015, Công ty đã thoái vốn khoản đầu tư dài hạn qua việc chuyển nhượng 4.500.000 cổ phần tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Vĩnh Hội với giá trị chuyển nhượng là 210 tỷ đồng.

Kết quả đầu tư trong nhiệm kỳ như sau:

ĐVT: Triệu đồng

ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU							GÓP VỐN LIÊN DOANH	
	Eximbank	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Vĩnh Hội	Công ty CP Docitrans	HTX NN Phú Thạnh	HTX NN Thọ Mỹ Hưng	HTX NN Tân Mỹ Hưng	Công ty TNHH Angimex - Kitoku	Công ty TNHH TM Sài Gòn – An Giang
1. Ngành nghề kinh doanh		Bất động sản	Vận chuyển				Xuất khẩu Gạo	Siêu thị hàng tiêu dùng
2. Phát sinh trong Nhiệm kỳ								
- Đầu Nhiệm kỳ (2011)	1.151	150.000	1.000	60	30	20	236.000 USD	4.031
- Phát sinh trong Nhiệm kỳ:								
2012								Tăng vốn lên 7.500
2015	Bán cổ phiếu 2.192	Bán cổ phiếu 210.000	Công ty giải thể					
- Cuối Nhiệm kỳ (2015)	0	0	0	60	30	20	236.000 USD	7.500
3. Tỷ lệ vốn góp của Angimex		25%					32,96%	25%
4. Lợi nhuận sau thuế của đơn vị đầu tư:								
2011		-1320					1.899	18.620
2012		327					-2.195	20.409
2013		- 3.134					2.325	20.189
2014							10.193	16.225
2015							12.227	
5. Lợi nhuận/cổ tức Angimex được chia (nhận vào năm sau):								
2011	164						1.348	2.070
2012	309							5.750
2013	217							2.795
2014	64			55			170	3.003
2015				53			1.070	2.544

VI. Phân phối lợi nhuận trong Nhiệm kỳ:

ĐVT: Triệu đồng

	2011	2012	2013	2014	2015
1. Vốn điều lệ	182.000	182.000	182.000	182.000	182.000
2. Lợi nhuận được phân phối	70.403	51.325	31.991	5.186	47.358
3. Phân phối các quỹ:					
- Quỹ dự trữ bổ sung VDL	3.520	1.027	318	156	2.367
- Quỹ dự phòng tài chính	690				
- Quỹ đầu tư phát triển	3.520	2.566	17.683	519	4.727
- Quỹ khen thưởng	1.408	1.027	635	0	2.403
- Quỹ phúc lợi	704	513	318	800	945
4. Khen thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS	1.641				
5. Thù lao HĐQT, BKS.	780				
6. Chi cổ tức (%/VDL)	54.600 (30%)	45.500 (25%)	18.200 (10%)	9.100 (5%)	
7. Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối (lũy kế)	51.655	52.347	41.725	36.336	73.252

VII. Nhân sự và thu nhập bình quân (triệu đồng/tháng)

Năm	Nhân sự	Thu nhập bình quân
2011	305	13,3
2012	325	11,2
2013	342	11,1
2014	341	8,7
2015	335	9,3

VIII. Tự đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011 – 2015 có ưu điểm là “Giữ tiền thì rất tốt” và nhược điểm là “ Chưa kiếm thêm được tiền”

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015 và tin tưởng rằng Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới sẽ thật sự đồng hành cùng Công ty, sẽ thích ứng nhanh với mọi sự thay đổi, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vì sự phát triển bền vững của Công ty, vì quyền lợi của Người lao động và Cổ đông.

Trân trọng,

TP. Long Xuyên, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CAO MINH LÂM